

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc “Xin ly hôn và nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Kiên Thanh K, sinh ngày 20/5/1988

Địa chỉ: Khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Bà Thạch Thị Hồng P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Con chưa thành niên*: Kiên Tâm H, sinh ngày 15/9/2013

Địa chỉ: Khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Kiên Thanh K, sinh ngày 20/5/1988, địa chỉ: Khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và bà Thạch Thị Hồng P, sinh năm 1990, địa chỉ: Khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Nguyên đơn ông Kiên Thanh K và bị đơn bà Thạch Thị Hồng P thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** 01 con chung là Kiên Tâm H, sinh ngày 15/9/2013, ông K và bà P thỏa thuận thống nhất giao con chung cho ông K nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu H là được chung sống với cha. Bà P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Ông Kiên Thanh K và bà Thạch Thị P Nhung đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm:** 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông K phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng, bà P phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng ông K tự nguyện đồng ý nộp thay cho bà P nên ông K phải nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông K đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0013332, ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, nên ông K được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

**Bùi Thị Bích Chi**